

khi có ý kiến thỏa thuận của cơ quan tài chính, ngân hàng và thống kê cùng cấp. Mức được tạm trích không quá 75% mức được trích của mỗi quý.

8. Bộ Tài chính chủ trì phối hợp cùng Tổng cục Thống kê, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ban Thi đua Trung ương, Tổng Công đoàn và các ngành có liên quan khác hướng dẫn cụ thể việc khen thưởng và xử phạt về vật chất, tinh thần và về việc thi hành chế độ trích lập quỹ xí nghiệp trong việc thực hiện kế hoạch Nhà nước, phù hợp với những điều quy định trong chỉ thị này và nghị quyết số 156-HĐBT ngày 30-11-1984 của Hội đồng Bộ trưởng về một số vấn đề cải tiến quản lý công nghiệp quốc doanh.

V. QUY ĐỊNH PHẠM VI ÁP DỤNG

Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Thủ trưởng các Bộ, Tổng cục, các ngành ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các ngành, các cấp và các đơn vị trực thuộc thực hiện.

Việc xét duyệt kết quả thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1984 cần được tiến hành khẩn trương, hết quý I năm 1985 phải tổ chức xét duyệt xong cho các đơn vị cơ sở (gồm các xí nghiệp, xí nghiệp liên hợp và các hợp tác xã) và liên hiệp các xí nghiệp, các huyện (quận); chậm nhất ngày 31-3-1985 phải xét duyệt xong cho các Bộ, Tổng cục và các tỉnh, thành phố.

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 1984

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó chủ tịch

TÓ HỮU

CÁC BỘ

BỘ NỘI THƯƠNG

THÔNG TƯ số 13-NT ngày 29-12-1984 hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy phòng thương nghiệp huyện.

Thi hành nghị quyết số 86-HĐBT ngày 4-8-1983 của Hội đồng Bộ trưởng về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện. Bộ Nội thương hướng dẫn cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của phòng thương nghiệp huyện, quận, thị xã và thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là huyện) như sau :

I. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG CỦA PHÒNG THƯƠNG NGHIỆP HUYỆN

Phòng thương nghiệp huyện là cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân huyện đồng thời là cơ quan cấp dưới của Sở thương nghiệp thuộc hệ thống Bộ Nội thương.

Phòng thương nghiệp huyện chịu sự chỉ đạo trực tiếp về mọi mặt của Ủy ban nhân dân huyện và chịu sự chỉ đạo theo ngành của Sở thương nghiệp, thực hiện các chức năng :

— Quản lý hành chính Nhà nước đối với các thành phần thương nghiệp hoạt động trên địa bàn huyện và quản lý thị trường huyện;

— Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện chính sách, chế độ, kế hoạch và phương thức mua bán hàng hóa, các mặt nghiệp vụ kinh doanh đối với các tổ chức kinh doanh thương nghiệp xã hội chủ nghĩa trên địa bàn huyện.

Phòng thương nghiệp huyện được sử dụng con dấu riêng theo mẫu và thể thức quy định của Nhà nước.

II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA PHÒNG THƯƠNG NGHIỆP HUYỆN

1. Về công tác quy hoạch, kế hoạch thương nghiệp:

a) Trên cơ sở quy hoạch tổng thể của địa phương và sự hướng dẫn của Sở thương nghiệp, xây dựng quy hoạch thương nghiệp huyện, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế về sản xuất, lưu thông, cải tạo xã hội chủ nghĩa và quản lý thị trường trong huyện.

b) Hướng dẫn các tổ chức kinh doanh thương nghiệp xã hội chủ nghĩa thuộc quyền quản lý của Ủy ban Nhân dân huyện, xây dựng kế hoạch trên cơ sở số kiểm tra của Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố giao cho Ủy ban Nhân dân huyện và theo sự hướng dẫn của Sở thương nghiệp.

Sau khi Ủy ban Nhân dân huyện giao kế hoạch cho các đơn vị trực tiếp kinh doanh, phòng thương nghiệp huyện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch của các đơn vị.

Phòng thương nghiệp huyện được tham gia xét duyệt hoàn thành kế hoạch của các đơn vị kinh doanh thương nghiệp.

c) Xây dựng mạng lưới thương nghiệp hợp lý về thu mua, bán lẻ, ăn uống và dịch vụ của các tổ chức kinh doanh thương nghiệp xã hội chủ nghĩa trên địa bàn huyện và ở từng khu vực kinh tế — kỹ thuật trong huyện. Tổ chức việc điều hòa, phối hợp và kiểm tra sự thực hiện bố trí mạng lưới của các tổ chức đó. Chỉ đạo việc bố trí, sắp xếp và quản lý các hoạt động của các chợ trong huyện.

2. Về chính sách, nghiệp vụ kinh doanh thương nghiệp:

a) Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức kinh doanh thương nghiệp xã hội chủ nghĩa hoạt động trên địa bàn huyện thực hiện các chính sách, chế độ, thể lệ của Nhà nước về thương nghiệp và phương thức mua bán hàng hóa.

b) Kiểm tra, giám sát các tổ chức kinh doanh thương nghiệp xã hội chủ nghĩa thực hiện các chế độ về nghiệp vụ kỹ thuật kinh doanh (kể cả quy định về giờ giấc đóng mở cửa hàng, quy trình thao tác và thái độ phục vụ khách hàng...) và nghiệp vụ quản lý, các quy định của Nhà nước và của ngành dọc cấp trên về phân công kinh doanh ngành hàng trên địa bàn huyện.

c) Giúp đỡ các tổ chức kinh doanh thương nghiệp của trung ương, tỉnh, thành phố đóng tại địa phương trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh, giám sát, kiểm tra các tổ chức cơ sở này trong việc chấp hành các chính sách pháp luật về thương nghiệp của Nhà nước.

3. Về công tác cải tạo và quản lý thị trường:

a) Phối hợp với các ngành và đoàn thể tổ chức thực hiện các chính sách, biện pháp cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thương nghiệp tư doanh, sắp xếp bố trí lại những người buôn bán nhỏ và chuyển dần họ sang sản xuất; thi hành những biện pháp có hiệu quả nhằm xóa bỏ tư sản thương nghiệp và bọn đầu cơ buôn lậu, kinh doanh trái phép trên địa bàn huyện.

b) Thực hiện các biện pháp để quản lý thống nhất toàn bộ thị trường trên địa bàn huyện, bao gồm thị trường có tổ chức và thị trường tự do.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý kinh doanh thương nghiệp và quản lý thị trường trên địa bàn xã, thị trấn và các chợ trong huyện.

4. Về công tác cán bộ:

a) Kiểm tra, giám sát các đơn vị kinh doanh thương nghiệp thuộc quyền quản lý của Ủy ban Nhân dân huyện thực hiện đúng các chính sách, chế độ của Đảng và Chính phủ đối với cán bộ, công nhân viên thương nghiệp, nhất là trong việc sử dụng, điều động, tuyền dụng và đãi ngộ.

b) Tham gia ý kiến với Ban tổ chức huyện về công tác quy hoạch và quản lý cán bộ, đào tạo cán bộ của ngành ở huyện, nhất là việc đào tạo theo phương pháp kèm cặp trong thực tế công tác.

III. TỔ CHỨC BỘ MÁY HOẠT ĐỘNG CỦA PHÒNG THƯƠNG NGHIỆP HUYỆN

Phòng thương nghiệp huyện do một trưởng phòng phụ trách. Giúp việc trưởng phòng có từ một đến hai phó trưởng phòng.

Tùy theo đặc điểm về lưu thông hàng hóa của từng huyện mà Ủy ban Nhân dân huyện xác định biên chế cụ thể của phòng thương nghiệp huyện từ 5 đến 8 người (không kể các đội quản lý thị trường và quản lý chợ đã có biên chế riêng).

Cán bộ chủ chốt và cán bộ nghiệp vụ chuyên môn của phòng nhất thiết phải có trình độ chuyên môn thương nghiệp ít nhất từ trung học trở lên.

Các đội quản lý thị trường, quản lý chợ, với số lượng biên chế cụ thể do phòng thương nghiệp huyện đề nghị, Ủy ban Nhân dân huyện quyết định thành lập. Các tổ chức này do phòng thương nghiệp huyện trực tiếp chỉ đạo.

IV. CÁC MỐI QUAN HỆ CHỦ YẾU CỦA PHÒNG THƯƠNG NGHIỆP HUYỆN

1. Với Ủy ban Nhân dân huyện.

Phòng thương nghiệp huyện chịu trách nhiệm trước Ủy ban Nhân dân huyện thực hiện hai chức năng và bốn nhiệm vụ như quy định ở phần I và phần II trên đây, và chấp hành các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của Ủy ban Nhân dân huyện về các hoạt động thương nghiệp.

Phòng có trách nhiệm báo cáo kịp thời tình hình hoạt động thương nghiệp, các vấn đề phát sinh trong kinh doanh về các mặt thực hiện chính sách, chế độ, nghiệp vụ kinh doanh thương nghiệp, cải tạo thương nghiệp tư doanh, quản lý thị trường trên địa bàn huyện và đề xuất hướng

giải quyết đề Ủy ban Nhân dân huyện chỉ đạo kịp thời.

2. Với Sở thương nghiệp:

Là cơ quan cấp dưới thuộc hệ thống ngành của Sở thương nghiệp, phòng thương nghiệp huyện chịu trách nhiệm trước Sở thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc chấp hành các chính sách, chế độ của Nhà nước về thương nghiệp, phương thức mua bán hàng hóa, nghiệp vụ kỹ thuật kinh doanh và các định mức kinh tế—kỹ thuật thương nghiệp.

Phòng có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo tình hình thị trường, tình hình hoạt động kinh doanh thương nghiệp và những vụ việc phát sinh trong kinh doanh của thương nghiệp xã hội chủ nghĩa ở huyện cho Sở thương nghiệp để Sở có những hướng dẫn và chỉ đạo kịp thời.

3. Với các phòng, ban chuyên môn của Ủy ban Nhân dân huyện:

Là những cơ quan cùng cấp, phòng thương nghiệp có quan hệ phối hợp, hợp tác và tùy thuộc lẫn nhau. Riêng đối với một số mặt công tác của một số phòng, ban sau đây, sự phối hợp đòi hỏi phải thường xuyên và chặt chẽ:

— Với ban kế hoạch, phòng thống kê, các phòng công nghiệp, phòng nông nghiệp... về công tác lập quy hoạch ngành trên cơ sở quy hoạch tổng thể của toàn huyện.

— Với ban kế hoạch và phòng thống kê về xây dựng, phân bổ điều chỉnh, kiểm tra, theo dõi và xét duyệt hoàn thành kế hoạch thương nghiệp.

— Với phòng tài chính và ngân hàng Nhà nước huyện về thực hiện các chính sách, chế độ quản lý vốn, vật tư, hàng hóa, giá cả và tiền mặt của các đơn vị kinh doanh thương nghiệp.

— Với ban tổ chức chính quyền huyện về công tác quy hoạch, bồi dưỡng và quản lý cán bộ thương nghiệp như nội dung đã phân cấp cho huyện.

4. Với các đơn vị kinh doanh thương nghiệp ở huyện :

Phòng thương nghiệp không phải là cơ quan cấp trên của các tổ chức kinh doanh thương nghiệp, nhưng phòng là cơ quan chuyên môn của Ủy ban Nhân dân huyện và cơ quan quản lý ngành dọc của Sở thương nghiệp. Phòng có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra những nội dung như đã quy định ở phần II về nhiệm vụ, quyền hạn của phòng.

Phòng không trực tiếp điều hành các hoạt động kinh doanh thương nghiệp.

Các tổ chức kinh doanh thương nghiệp có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra của phòng thương nghiệp, đồng thời báo cáo đầy đủ kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh cho phòng.

Căn cứ vào thông tư này Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương và Sở thương nghiệp hướng dẫn và có kế hoạch kiện toàn tổ chức bộ máy phòng thương nghiệp huyện, quận, thị xã nhằm đáp ứng được yêu cầu quản lý công tác thương nghiệp ở các cấp đó trong giai đoạn hiện nay.

Thông tư này áp dụng cho tất cả các huyện, quận, thị xã và thành phố trực thuộc tỉnh trong cả nước và được phổ biến cho các đơn vị kinh doanh thương nghiệp huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 1984
 Bộ trưởng Bộ Nội thương
LÊ ĐỨC THỊNH

THÔNG TƯ số 15-NT ngày 31-12-1984 hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy Sở thương nghiệp tỉnh, thành phố và đặc khu.

Đề thi hành nghị định số 152-HĐBT ngày 13-12-1983 của Hội đồng Bộ trưởng về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương, Bộ Nội thương hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy Sở thương nghiệp các tỉnh, thành phố và đặc khu như sau :

I. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA SỞ THƯƠNG NGHIỆP

Sở thương nghiệp là cơ quan chuyên môn của Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương, đồng thời là cơ quan cấp dưới của Bộ Nội thương, vừa có chức năng quản lý hành chính Nhà nước đối với mọi hoạt động thương nghiệp và thị trường địa phương, vừa có chức năng quản lý kinh tế — kỹ thuật đối với các tổ chức thương nghiệp quốc doanh và thương nghiệp hợp tác xã do địa phương quản lý.

Sở thương nghiệp thực hiện hai loại chức năng này theo đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ tổ chức lưu thông vật phẩm tiêu dùng (bao gồm việc cung cấp định lượng, phân phối hàng hóa cho các đối tượng theo chính sách và mở rộng kinh doanh thương nghiệp) thu mua nông, lâm, thủy, hải sản và những mặt hàng công nghiệp tiêu dùng; quản lý ngành ăn uống công cộng, khách sạn và dịch vụ; tự sản xuất, chế biến và gia công sản xuất một số mặt hàng tiêu dùng cần thiết để phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong tỉnh và xuất khẩu; hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thương nghiệp tư doanh và tăng cường quản lý thị trường, nhằm phục vụ tốt sản xuất và đời sống của nhân dân ở địa phương, đồng thời làm đầy đủ nghĩa vụ với Trung ương.

Sở thương nghiệp có những nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể sau đây :

1. Nghiên cứu xây dựng quy hoạch phát triển ngành thương nghiệp xã hội chủ nghĩa gồm thương nghiệp quốc doanh,